

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

**KỶ YẾU KHOA HỌC**  
**ĐỀ TÀI CẤP BỘ NĂM 2000 - 2001**

**CÁC GIẢI PHÁP PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA VĂN HÓA  
TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA  
NÔNG THÔN VÙNG ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ**

CƠ QUAN CHỦ TRÌ: KHOA VĂN HÓA XHCN  
CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI: TS. LÊ QUÝ ĐỨC  
THƯ KÝ ĐỀ TÀI: CN. VŨ THỊ PHƯƠNG HẬU

HÀ NỘI - 2002

4448

1415703

## CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA ĐỀ TÀI

1. GS. TS. Trần Văn Bính
2. GS. TS. Hoàng Vinh
3. PGS. TS. Nguyễn Xuân Kính
4. TS. Phạm Duy Đức
5. TS. Lê Quý Đức
6. TS. Nguyễn Thị Thơm
7. TS. Nguyễn Duy Bắc
8. ThS. Hồ Tuyết Dung
9. CN. Vũ Thị Phương Hậu

## MỤC LỤC

		Trang
	<i>Lời nói đầu</i>	
1.	<i>Công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta hiện nay</i>	1
2.	<i>Văn hóa trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn nước ta</i>	14
3.	<i>Thực trạng đời sống văn hóa nông thôn đồng bằng sông Hồng</i>	26
4.	<i>Sự tác động của các yếu tố tiêu cực, lạc hậu trong văn hóa đối với quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông thôn đồng bằng sông Hồng</i>	51
5.	<i>Phát huy vai trò của văn hóa làng xã trong việc xây dựng đời sống kinh tế - xã hội nông thôn đồng bằng sông Hồng theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá</i>	64
6.	<i>Nghề và làng nghề với chiến lược chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bằng sông Hồng</i>	82
7.	<i>Phát huy vai trò của văn hóa thông qua đưa tiến bộ khoa học, công nghệ vào nông thôn ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng</i>	100
8.	<i>Phát triển giáo dục, nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn vùng đồng bằng sông Hồng</i>	125
9.	<i>Thông tin đại chúng phát huy vai trò văn hóa ở nông thôn đồng bằng sông Hồng trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá</i>	140
10.	<i>Tổ chức xây dựng đời sống văn hóa cơ sở ở nông thôn đồng bằng sông Hồng góp phần công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước</i>	158
11.	<i>Bài đọc tham khảo: Các giải pháp phát huy vai trò của văn hóa trong sự phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn</i>	177
12.	<i>Các giải pháp phát huy vai trò của văn hóa trong sự phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn tỉnh Hải Dương</i>	184
13.	<i>Báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện Kim Thành</i>	193
14.	<i>Tác động của văn hóa đến phát triển kinh tế - xã hội ở xã Cổ Dũng - Kim Thành - Hải Dương</i>	203
15.	<i>Báo cáo thực trạng đời sống văn hóa và kinh tế - xã hội ở xã Mỹ Sở - Văn Giang - Hưng Yên</i>	207
16.	<i>Những số liệu thông tin về đời sống văn hóa của xã Xuân Quan - Văn Giang - Hưng Yên (tính đến 1/4/2001)</i>	211

## LỜI NÓI ĐẦU

“Đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ, đưa đất nước ta trở thành một nước công nghiệp, ưu tiên phát triển lực lượng sản xuất, đồng thời xây dựng quan hệ sản xuất phù hợp theo định hướng xã hội chủ nghĩa; phát huy cao độ nội lực, đồng thời tranh thủ nguồn lực từ bên ngoài và chủ động hội nhập kinh tế để phát triển nhanh; có hiệu quả và bền vững, tăng trưởng kinh tế đi liền với phát triển văn hóa, từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; bảo vệ và cải thiện môi trường; kết hợp phát triển kinh tế với quốc phòng và an ninh”.

Trên đây là đường lối đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam hay có thể quan niệm là học thuyết phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong học thuyết phát triển ấy, Đảng Cộng sản Việt Nam nhận thấy vai trò hết sức to lớn của văn hóa: văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Đặt văn hóa vào trung tâm của sự phát triển kinh tế, xã hội, Đảng Cộng sản Việt Nam đã vượt qua những lý thuyết về phát triển của các nhà tư tưởng: kinh tế, chính trị, xã hội trong mấy thập kỷ vừa qua.

Đối với nước ta công nghiệp hoá, hiện đại hoá từ một nước nông nghiệp lạc hậu thì vai trò của văn hóa lại càng quan trọng (thực chất công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước là công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông thôn, nông nghiệp). Do vậy, cần phải nghiên cứu vai trò của văn hóa trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông thôn, nông nghiệp và quan trọng hơn là tìm ra các giải pháp để phát huy vai trò “nền tảng tinh thần của xã hội”, “vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội” của văn hóa ở vùng nông thôn, nông nghiệp như thế nào?

Để giải đáp vấn đề này, đề tài cấp Bộ “*Các giải pháp phát huy vai trò của văn hóa trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông thôn vùng đồng bằng Bắc bộ*” đã được nghiên cứu với hai mục tiêu sau:

- Nghiên cứu vai trò của văn hóa trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nông thôn vùng đồng bằng Bắc bộ (đồng bằng sông Hồng).

- Đề xuất những giải pháp để phát huy vai trò của văn hóa trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở vùng đồng bằng sông Hồng.

Chúng tôi chọn vùng đồng bằng Bắc bộ (thực chất là vùng đồng bằng sông Hồng) làm đối tượng nghiên cứu vì mấy lý sau: đồng bằng sông Hồng nằm trong vùng trọng điểm kinh tế Bắc bộ - một vùng trọng yếu của đất nước, vùng có truyền thống văn hóa đặc sắc và tiêu biểu của dân tộc; đồng thời do hoàn cảnh kinh phí của đề tài không cho phép chúng tôi mở rộng không gian ra các vùng khác.

Cũng cần nói thêm rằng:

- Vùng châu thổ sông Hồng là vùng chiếm phần lớn không gian địa lý của đồng bằng Bắc bộ. Cho nên, khi nói đồng bằng Bắc bộ thì cái gọi là “đồng bằng” của Bắc bộ chính là vùng châu thổ sông Hồng.

- Gần đây Văn kiện của Đảng và Nhà nước (đường lối, chính sách, văn bản thống kê, sách giáo khoa nhà trường) đều tách riêng vùng đồng bằng sông Hồng thành một khu vực riêng. Chẳng hạn trong “Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001 - 2020” được Đại hội Đảng lần thứ IX thông qua có định hướng phát triển “đồng bằng sông Hồng và vùng trọng điểm kinh tế Bắc bộ” (Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ IX. Trang 182).

Để giải quyết vấn đề, Đề tài chia làm 3 nội dung nghiên cứu cơ bản sau:

1. Vấn đề vai trò của văn hóa với sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông thôn, nông nghiệp nước ta nói chung và vùng đồng bằng sông Hồng (Bài 1 – 2).

2. Thực trạng văn hóa trong nông thôn, nông nghiệp vùng đồng bằng sông Hồng trước thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước (Bài 3-4).

3. Các giải pháp phát huy vai trò của văn hóa trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông thôn, nông nghiệp vùng đồng bằng sông Hồng (Bài 5-10).

Đề tài chủ yếu đi sâu vào nội dung thứ 3, từ nghiên cứu lý luận, nghiên cứu thực tiễn tại cơ sở và tham khảo các tài liệu để nêu ra các giải pháp nhằm giải quyết vấn đề làm thế nào để văn hóa thực sự phát huy được vai trò to lớn của nó vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn, nông nghiệp đồng bằng sông Hồng, trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước theo định hướng của Đảng.

Chủ nhiệm đề tài cùng các nhà khoa học (những người cộng tác) đã tiến hành tổ chức nghiên cứu thực tế tại tỉnh Hải Dương, Hưng Yên, Thái Bình, Hà Tây, với các hình thức:

- Đi khảo sát, điền dã tại các xã, nghe báo cáo, quan sát thực tế.
- Tổ chức trao đổi toạ đàm với các cơ quan, cá nhân lãnh đạo từ cấp xã, huyện đến cấp tỉnh.
- Phối hợp với Huyện uỷ, Uỷ ban nhân dân huyện Kim Thành, Hải Dương, tổ chức Hội thảo khoa học - thực tiễn về *“Vai trò của văn hóa trong sự phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn, nông nghiệp nước ta”*.

Hội thảo đã được các cơ quan thông tin đại chúng của địa phương, của Trung ương (Tạp chí văn hóa nghệ thuật), của Học viện Chính trị quốc gia (Tạp chí thông tin quản lý nghiên cứu khoa học) đưa tin.

Một số kết quả của Đề tài đã được giới thiệu trên các tạp chí chuyên ngành như Văn hóa nghệ thuật, Nghiên cứu giáo dục, Văn hóa dân gian...

Đề tài đã hoàn thành với yêu cầu đặt ra, tuy vậy cũng không tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót nhất định, chúng tôi mong được sự chỉ giáo của Hội đồng nghiệm thu, của cơ quan chủ quản và chủ trì đề tài.

**CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI**

**CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN  
TRONG QUÁ TRÌNH ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ  
Ở NƯỚC TA HIỆN NAY**

*TS. Phạm Duy Đức*

Trong sự nghiệp đổi mới hiện nay, vấn đề đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước là một yêu cầu tất yếu. Căn cứ vào tình hình hiện nay và yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới, Nghị quyết Đại hội IX của Đảng vừa qua đã khẳng định đường lối và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta là: *“Đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ, đưa nước ta trở thành một nước công nghiệp, ưu tiên phát triển lực lượng sản xuất, đồng thời xây dựng quan hệ sản xuất phù hợp theo định hướng XHCN; phát huy cao độ nội lực, đồng thời tranh thủ nguồn lực bên ngoài và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế để phát triển nhanh, có hiệu quả và bền vững, tăng trưởng kinh tế đi liền với phát triển văn hóa, từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ và cải thiện môi trường; kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng an ninh”*<sup>1</sup>.

Mục tiêu của chiến lược phát triển kinh tế xã hội 10 năm 2001 – 2010 là: đưa đất nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển; nâng cao rõ rệt đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Nguồn lực con người, năng lực khoa học và công nghệ, kết cấu hạ tầng, tiềm lực kinh tế, quốc phòng, an ninh được tăng cường, thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được hình thành về cơ bản; vị thế của nước ta trên trường quốc tế được nâng cao. Chiến lược phát triển kinh tế-

---

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ IX. NXB Chính trị quốc gia. Tr.24.

xã hội đã khẳng định: *Phát triển kinh tế, công nghiệp hoá, hiện đại hoá là nhiệm vụ trung tâm.*

Con đường công nghiệp hoá, hiện đại hoá của nước ta cần và có thể rút ngắn thời gian so với các nước đi trước, vừa có những bước tiến tuân tự, vừa có bước nhảy vọt. Phát huy lợi thế của đất nước, tận dụng mọi khả năng để đạt trình độ công nghệ tiên tiến, đặc biệt là công nghệ thông tin và công nghệ sinh học, tranh thủ ứng dụng ngày càng nhiều hơn, ở mức cao hơn và phổ biến hơn những thành tựu về khoa học và công nghệ, từng bước phát triển kinh tế tri thức.

Tư tưởng cơ bản của Chiến lược là phát triển nhanh, có hiệu quả và bền vững, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá phải đảm bảo xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ, trước hết là độc lập tự chủ về đường lối, chính sách, đồng thời có tiềm lực kinh tế đủ mạnh. Xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ phải đi đôi với chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, mở rộng và nâng cao hiệu quả kinh tế đối ngoại, kết hợp nội lực với ngoại lực thành nguồn lực tổng hợp để phát triển đất nước. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước phải coi việc công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông thôn, nông nghiệp là nhiệm vụ “cấp bách”, “cần thiết đẩy nhanh” như Nghị quyết hội nghị giữa nhiệm kỳ khoá VII và Đại hội toàn quốc lần thứ IX đã nhấn mạnh: Tăng cường sự chỉ đạo và phát huy các nguồn lực cần thiết để đẩy nhanh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp và nông thôn. Tiếp tục phát triển đưa nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp lên một trình độ mới bằng việc ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ sinh học, đổi mới cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tăng giá trị thu được trên đơn vị diện tích, quy hoạch việc sử dụng đất hợp lý, đẩy mạnh thuỷ lợi hoá, cơ giới hoá, điện khí hoá; phát triển kết cấu hạ tầng, công nghiệp dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu lao động, tạo nhiều việc làm mới và cải thiện đời sống nông dân và cư dân nông thôn.



**I. Trong tổng thể phát triển kinh tế xã hội và công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn chiếm một vị trí có ý nghĩa chiến lược đặc biệt quan trọng. Điều này được thể hiện ở một số nội dung chủ yếu sau đây:**

1. Nông thôn nước ta là địa bàn sinh sống của gần 80% dân số cả nước đang làm ra khối lượng sản phẩm chiếm khoảng 35% GDP, đảm bảo sản xuất lương thực cho nhu cầu của toàn xã hội, đóng góp trên 40% kim ngạch xuất khẩu. Lực lượng nông dân đông đảo là một bộ phận trọng yếu của khối liên minh công nông và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng. Quan tâm đến nông thôn và nông dân chính là quan tâm đến động lực để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta, thể hiện bản chất giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong lãnh đạo, xây dựng và phát triển đất nước. Vì vậy, thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn là cơ sở để tạo nên sự bình đẳng xã hội, xóa bỏ bất công, là tiền đề để xây dựng đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

2. Nông thôn là nơi cung cấp nguồn lực dồi dào cho quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Đó là nguồn lực con người, nguồn lực tài nguyên thiên nhiên, nguồn lực vốn và nguồn lực kỹ nghệ cổ truyền của dân tộc.

3. Nông thôn nước ta là nơi tập trung các tài sản văn hóa và giá trị văn hóa đậm đặc, giàu bản sắc của dân tộc. Nông thôn là nơi đã giữ gìn, bảo lưu và phát triển các giá trị văn hóa trong tiến trình phát triển của lịch sử. Trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá, mở rộng giao lưu và hợp tác quốc tế, môi trường nông thôn vẫn là cơ sở thuận lợi để bảo vệ, giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc của văn hóa.

4. Nông thôn là địa bàn không chỉ có ý nghĩa đối với sự phát triển kinh tế- xã hội mà còn là địa bàn có vai trò to lớn trong việc bảo vệ an ninh quốc gia đặc biệt là cư dân ở vùng ven biển, vùng biên giới, vùng hải đảo, vùng dân tộc và miền núi. Nếu đời sống vật chất và tinh thần của

người dân ở đây gặp khó khăn sẽ gây trở ngại cho việc giữ gìn và bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ.

5. Nông thôn là địa bàn có ý nghĩa rất lớn đối với việc ổn định đời sống kinh tế - chính trị - xã hội của đất nước. Nông thôn không ổn định sẽ dẫn đến tình trạng mất ổn định chung của đất nước. Sự phát triển nông thôn là cơ sở cho sự phát triển của đô thị và của đất nước nói chung. Sự đầu tư thiên lệch vào đô thị sẽ làm mất cân đối giữa khu vực đô thị và nông thôn, tạo nên sự bất bình đẳng giữa đô thị và nông thôn, làm nảy sinh xung đột về xã hội. Đồng thời làm cho làn sóng di dân vào đô thị tăng lên, gây áp lực lớn cho đô thị và gây rối loạn xã hội.

6. Quá trình phát triển kinh tế- xã hội ở nông thôn không phải là quá trình làm thay, làm hộ của các cơ quan Trung ương với địa phương, của đô thị với nông thôn, trông chờ vào nhân tố ngoại sinh, mà là quá trình phát huy nội lực của nông thôn. Con đường phát huy nội lực của nông thôn là con đường đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu phân công lao động để phát huy lợi thế của địa phương, mở rộng giao lưu hội nhập kinh tế với cả nước và thị trường quốc tế.

Khu vực đồng bằng sông Hồng có diện tích tự nhiên là 16.654 km<sup>2</sup>, dân số là: 14.748.000 người. Trong đó khu vực nông thôn đồng bằng sông Hồng chiếm khoảng 56,12% diện tích toàn vùng, dân số xấp xỉ 78,5% dân số toàn vùng. Khu vực nông thôn đồng bằng sông Hồng có 2 hệ thống sông chính là sông Hồng và sông Thái Bình. Hai hệ thống sông này là nguồn cung cấp phù sa, nước tưới tiêu, tạo nên một trong hai vựa lúa lớn nhất của cả nước. Tổng chiều dài đê sông của khu vực khoảng 3000 km, đê biển khoảng 1500km<sup>1</sup>.

---

<sup>1</sup> Những số liệu trong phần này dựa theo luận án tiến sỹ “*Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế vùng đồng bằng sông Hồng*” của Nguyễn Tiến Thuận, chuyên ngành Kinh tế phát triển. H.2000.